

# CẤU TẠO VÀ CHỨC NĂNG CÁC THÀNH PHẦN CỦA TẾ BÀO

## I. CẤU TẠO CỦA TẾ BÀO

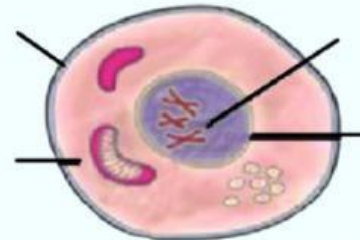
### 1. Chú thích hình bên

Màng sinh chất

Tế bào chất

Nhân/Vùng nhân

Nhiễm sắc thể



Cấu tạo tế bào

### 2. Nối cấu tạo phù hợp với chức năng của tế bào

Màng tế bào

Là nơi chứa vật chất di truyền và là trung tâm điều khiển các hoạt động sống của tế bào.

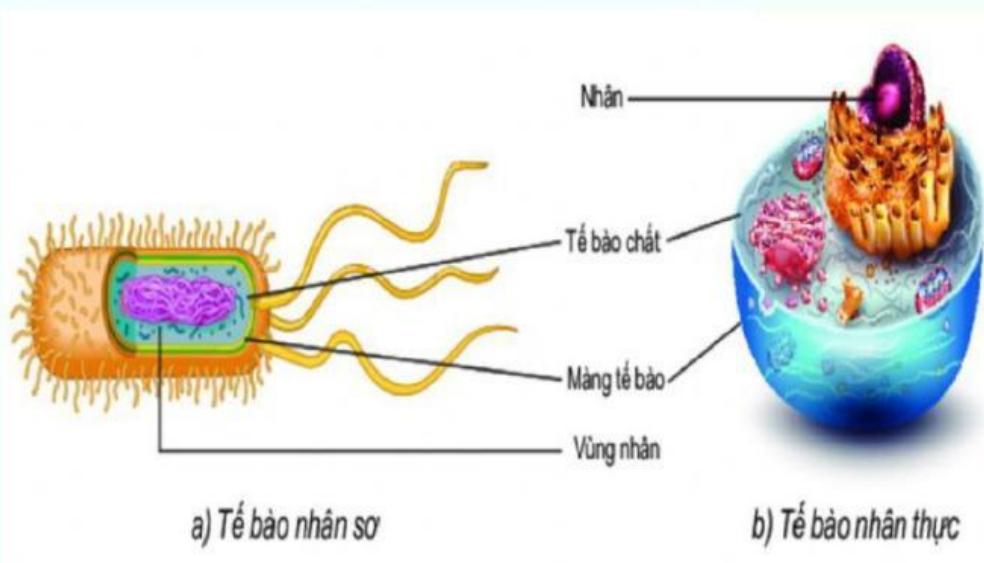
Tế bào chất

Bao bọc tế bào chất, tham gia vào quá trình trao đổi chất giữa tế bào và môi trường.

Nhân/Vùng nhân

Nằm giữa cùng nằm giữa tế bào chất và nhân. Là nơi diễn ra phần lớn các hoạt động trao đổi chất của tế bào.

## II. TẾ BÀO NHÂN SƠ VÀ TẾ BÀO NHÂN THỰC

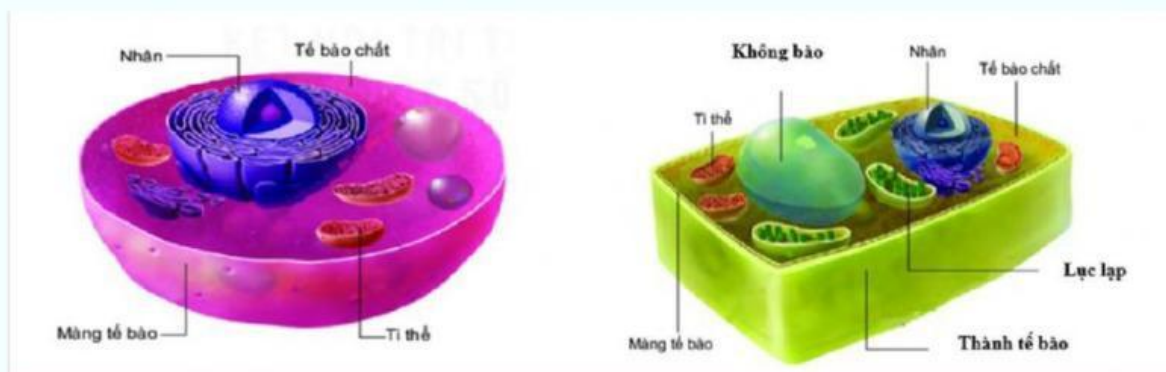


Cấu tạo tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực

### So sánh cấu tạo của tế bào nhân sơ và tế bào nhân thực

| So sánh |             | Tế bào nhân sơ | Tế bào nhân thực |
|---------|-------------|----------------|------------------|
| Giống   |             |                |                  |
| Khác    | Tế bào chất |                |                  |
|         | Nhân        |                |                  |

## II. TẾ BÀO ĐỘNG VẬT VÀ TẾ BÀO THỰC VẬT



Tế bào động vật

Tế bào thực vật

| Thành phần   | Tế bào động vật | Tế bào thực vật |
|--------------|-----------------|-----------------|
| Thành tế bào |                 |                 |
| Màng tế bào  |                 |                 |
| Tế bào chất  |                 |                 |
| Nhân         |                 |                 |



Cấu trúc nào của tế bào thực vật giúp cây cứng cáp dù không có hệ xương nâng đỡ như ở động vật?